

## Những Chuyện Mê Lan

ORCHID FEVER - CATTLEYA LABIATA

Nguyên tác: Orchid Fever của Eric Hansen

Mấy năm trước đây, tôi nhận được một lá thư gửi từ Norway (Na Uy) tới. Lá thư này, tôi đã ghim ở trên tường văn phòng để thỉnh thoảng tìm hiểu lý do tại sao hoa lan lại có hấp lực mạnh mẽ tới đời sống của con người như vậy. Lá thư như sau:

*“Thưa ông,*

*Tôi viết lá thư này từ làng Nordkjosbotn nằm trên con đường giữa thị trấn Narvik và Tromso. Nơi đây ở trên vĩ độ 70 của Bắc Cực, phía nam của bờ biển Barents Sea. Nếu nhìn vào bản đồ ông sẽ thấy chúng tôi ở trên phía bắc của Iceland một chút. Một người bạn thuộc Hội hoa lan Norwegian Orchid Society cho tôi biết rằng ông muốn gặp những người thích trồng những cây lan nhiệt đới ở một nơi khác thường.*

*Không biết rằng thời tiết lạnh lẽo ở đây có phù hợp với ý muốn của ông hay không? Tôi hiện có 420 cây lan nhiệt đới, trồng chung với dưa và cà chua trong chiếc nhà kính từ tháng Ba cho tới tháng Mười, còn từ đó trở đi lan sống trong phòng giặt dưới ánh sáng đèn và được tưới ẩm vào mùa Đông. Vợ tôi cho rằng những cây lan đó đã chiếm lấy đời sống của tôi, nên gọi chúng là “Những con điểm xanh”. Có lẽ cũng đúng đấy, nhưng tôi lưu ý vợ tôi rằng tôi cũng đã bỏ đủ thì giờ và năng lực ra để cùng nàng sản xuất và nuôi dưỡng 2 đứa con và nhất là chúng tôi vẫn còn chung sống. Chi phí vào việc nuôi lan đã giúp cho tôi khỏi tiêu tiền vào những sinh hoạt vô bổ mà các bạn hữu của tôi hằng theo đuổi trong mùa Đông dai dẳng đặng, đáng lý ra vợ tôi phải vui mừng vì chuyện này chứ?*

*Đấy là những gì tôi có thể nói để ông biết. Rất hoan nghênh ông đến thăm bộ sưu tập hoa lan của tôi, nhưng nên đến vào mùa có ánh sáng mặt trời.*

*Kính thư,*

*Thorkild Sven Janson.*

Tôi đã vội trả lời để cảm ơn ông Janson đã mời tôi, nhưng vì có nhiều việc đã hứa hẹn trước nên không thể đến thăm ngay được. Nhưng thực ra lá thư đã tỏ rõ việc nuôi lan ở Na Uy, nên tôi cảm thấy không cần phải trông thấy căn phòng giặt được thiết kế ra sao.



Cho tới hôm nay, tôi vẫn tưởng tượng đến cảnh tượng nuôi lan với ánh sáng huyền hoặc (aurora boealis) của mùa Đông băng giá. Mỗi khi nghĩ đến chuyện Jason đã cố gắng chi tiêu sao cho có đủ tiền nuôi được những cây lan nhiệt đới ở Bắc Cực tôi lại so sánh với chuyện quá tốn kém về lan không thể nào có thể phỏng đoán ra được. Mất hơn một năm theo dõi, tôi được biết rằng trên thế giới có những chuyến bay phản lực tư nhân chất đầy lan quý hiếm hay chuyên chở những khách yêu lan đi tới và trở về từ một nước mà các trại chủ xếp lan vào thành từng đống để nuôi heo.

Tôi đã gặp Bob Wertz, một nhà chứng khoán sáng giá sống ở Santa Barbara, California. Ông ta là một người thành công và đoạt nhiều giải thưởng hoa lan, thường lái chiếc xe Rolls Royce màu trắng. Từ nhiều năm qua, ông ta làm việc ngay trong vườn lan với chiếc máy Fax và chiếc Laptop. Theo một người bạn của ông, ông ta đã kiếm được \$65,000 trong một giờ giao dịch. Ông xoa tay nói:

*“Thế là tạm đủ cho một ngày, thôi hãy trở lại với những em lan yêu quý.”*

Hoa lan cũng là niềm say mê cũ của Hiroshi Ikarashi, một nhà địa ốc với hơn một chục căn thuộc khu thương mại ở Kobe. Trong trận động đất vào một buổi sáng năm 1994, ông ta không kịp mặc quần áo đã vội chạy vào vườn lan và vui mừng thốt ra:

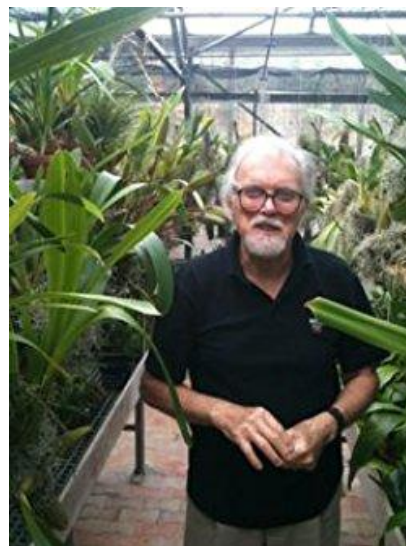
*“Cám ơn thượng đế! Chiếc nhà kính tuy bị sập, nhưng mấy cây lan chỉ bị đổ nghiêng, còn vợ tôi bây giờ ở đâu nhỉ?”*

Cho đến bây giờ tôi vẫn còn được nghe những tin đồn lạ lùng về lan từ khắp nơi trên khắp thế giới. Nghe nói tiến sĩ Phyllis Nibbler thuộc hội Bethnal Green Horticultural ở Luân Đôn bị một con tê giác húc phải khi bà ta đang cúi xuống để quan sát một cây lan ở Phi Châu. Thực lạ lùng quá, lẽ nào bà ta không thấy mặt đất bị rung chuyển bởi tấm thân nặng nề và tiếng chân của con vật hay sao?

Bạn tôi Mandred Waffender, một nhà điện ảnh cho tôi biết rằng Khun Sa, thủ lĩnh đội quân Wa ở Miến Điện, là một người mê thích hoa lan. Tại miền biên giới Miến và Trung Hoa là nơi có nhiều cây lan đẹp nhất trên thế giới. Vậy khi hai chuyên gia tìm kiếm thực vật cho một công ty dược phẩm đã cho tôi điện thoại của một người có thể dẫn tôi từ phía bắc Thái Lan vào Miến Điện, tôi gọi ngay cho người này tức thì. Chúng tôi đã hẹn sẽ gặp nhau tại Chiêng Mai, nhưng cuộc chiến năm 1996 đã xảy ra làm cho chuyến đi không thể thực hiện được. Tôi không muốn mạo hiểm đi vào trận địa để nói chuyện về hoa lan và tôi biết chắc rằng Khun Sa cũng bận rộn về việc điều quân của ông ta.

Thay vì đi Miến Điện để gặp Khun Sa nói chuyện về lan, tôi bay đi New York để gặp Harry Zalenko. Ông là người sáng lập công ty Zalenko Associates chuyên vẽ họa đồ, quảng cáo và thiết kế đồ án kỹ nghệ. Harry cũng trồng lan, ông là một họa sĩ chuyên về thủy họa, sống cùng bà vợ trên một cao ốc 6 tầng ở phía đông Manhattan. Trên nóc tòa nhà này là một căn nhà kính rộng 19 x 32 bộ chứa khoảng 2,500 cây lan đủ loài gồm Oncidiums, Cochleanthes, Phragmipediums, Cattleyas, Encyclias, Catasetums, Laelias và nhiều loài khác xếp ngay ngắn trên các bệ.

Khi tôi đến vào giữa ngày có những đám bụi tuyết phủ đầy trên mái. Oncidiums là thú vui của Harry, suốt trong 11 năm trước khi tôi đến thăm, ông ta chỉ vẽ những giống lan này với hy vọng sẽ in ra những cuốn sách với hình vẽ của toàn thể loài lan này. Vào năm 1985 khi Harry mới bắt đầu, ông ta nghĩ rằng chỉ có dưới 200 cây, không bao lâu ông ta khám phá ra rằng loài này có gần 600 cây. Harry tiếp tục mua lan, trồng lan ra hoa và vẽ cho đến khi được tiến sĩ Mark Chase, một chuyên gia về Oncidiums của Viện Thảo mộc Hoàng gia Kew cho biết rằng nếu kể cả các loài cùng một nhóm như: *Odontoglossum*, *Brassia*, *Miltonia*, *Sigmatostalix* v.v... thì phải mua, trồng và vẽ tới trên 1200 giống.



Harry nói rằng chuyện này cũng bình thường, nhưng cảm thấy ngại ngùng khi phải tìm kiếm và nhập cảng thêm những cây mới. Thủ tục rườm rà, rắc rối của CITES, giấy kiểm dịch mất nhiều thì giờ làm cho Harry tốn thọ và dự định này không biết bao giờ mới có thể hoàn thành. Khi tôi gặp, ông ta đã vẽ được trên 900 giống. Mọi việc của công ty bị gác bỏ, Harry và vợ dành thì giờ để nghiên cứu, trồng lan và để vẽ. Harry cho biết nếu tiến sĩ Chase hay nhà khoa học nào khác cho ông ta biết còn nhiều giống lan khác, ông ta cũng đành chịu và ấn định 1200 cây là mức cuối.

Trời tối dần, khi tuyết đổ dày trên mái nhà kính, chiếc lò sưởi vừa tắt thì hệ thống phun sương hoạt động làm cho căn phòng ẩm và ấm như ở miền nhiệt đới.



*“Tolumnia scandens.”* Harry lẩm bẩm nói: *“Đây là một cây lan của Cuba, tôi phải đợi tới 10 năm cái cây khổng nạn này mới chịu ra hoa.”*

Những chiếc quạt xoay tròn, thổi vào chúng tôi luồng gió ấm và ẩm. Harry lấy chiếc móc có đầu cao xu nhọn của nha sĩ ra để giết mấy con rệp bông bám vào cây lan quý giá. Với đôi mắt kính mờ vì ẩm độ, Harry giải thích chuyện mua lan.

*“Bắt đầu tôi chỉ có cây lan mua với giá \$3 vào năm 1962, rồi không biết tại sao cái thú vui cuối tuần lại dẫn chúng tôi tới tình trạng này. Bây giờ lan là đời sống của tôi, tôi tự nguyện làm tù nhân của nó. Tôi thường nói chuyện với lan, nâng niu lan và cầu nguyện cho lan sớm nở hoa.”*

Orchid Limited

Khi tôi hỏi ông ta tìm lan ở đâu ra? Ông nói các nhà trồng lan, các khoa học gia và những người sưu tầm trên thế giới thường gửi tặng những cây lan ông ta đang tìm kiếm. Vài cây là chỉ cho mượn nhưng phần lớn là mua và tôi tò mò muốn biết ông có gặp nhiều trở ngại khi nhập cảng không?

“Có thể là khó hiểu đối với ông.” Harry giải thích: “Có những người, tôi không muốn kể tên ra đây, họ muốn loại bỏ những kẻ sưu tầm lan và vẽ lan như chúng tôi. Đó là những người đã thất bại trong việc ngăn cấm các xe ủi đất nghiền nát những cây lan, họ ngoảnh mặt đi nơi khác và nói rằng họ chỉ quan tâm đến việc buôn lậu những giống hiếm quý mà thôi.”

Sau khi thăm viếng Harry ở New York, tôi bắt đầu tiếp xúc với Felix Saez de Ibarra, một nhà trồng lan ở Venezuela, tôi đã gặp tại cuộc hội thảo hàng năm tại nhà cụ Norris Powell ở California. Felix là một học giả, một người Mỹ gốc Latinh quý phái, điều khiển một công ty chế tạo xi-măng ở Caracas. Khi tôi dẫn ông và vài người bạn tới Borneo, tôi rất đỗi ngạc nhiên về cách cư xử và hành động hồn nhiên, ông ta đã cùng bà vợ tay trong tay vui vẻ cùng đám thổ dân chỉ có chiếc khố, tay cầm cây lao nhảy múa trong cơn mưa lũ. Hai ngày trước, khi tìm cây *Paphiopedilum stonei*, chúng tôi phải leo một sườn núi dốc ngược đầy những mảnh đá sắc như dao cạo. Felix đã bị té đầu gối. Đáng lẽ ông ta phải bay đến nhà thương cấp cứu, nhưng ông ta chỉ băng bó sơ qua và khiêu vũ dưới ánh trăng mờ màng với tiếng nhạc và hoa lan huyền bí.

Felix say mê giông nhạc Latin-Caribbean, thích khiêu vũ theo điệu Salsa và những cây lan lạ lùng của Venezuela. Bao nhiêu năm qua ông ta chẳng nề hà nguy hiểm đã lái chiếc máy bay riêng đến cánh đồng cỏ ở thượng nguồn con sông Oricono để nghiên cứu những cây lan mọc ở nơi hoang dã này. Ông đã liên tiếp bay trên 10 năm tới nơi này để lấy mẫu nước mưa, lá cây và đất về phân chất và tìm hiểu môi trường sinh sống của cây *Phragmpedium klotzscheanum*. Chỉ có vài người nuôi dưỡng cây lan được vài ba năm, nên Felix muốn mở chiếc chìa khóa bí mật của cây lan hài xinh đẹp này.



Orchids Limited

Vào cuối thế kỷ thứ 20 khi việc tìm lan khởi sự, chỉ có một vài khoa học gia theo đuổi chuyện này.

Galfrid Clement Keyworth Dunsterville, con của

một cặp vợ chồng người Anh sống ở Ấn Độ trước Thế chiến thứ I. Ông tốt nghiệp kỹ sư dầu hỏa, đã có vợ, và là Chủ tịch công ty Shell ở Caracas. Một trong những chuyến tìm lan, Galfrix và Nora, bà vợ can đảm của ông, đã leo lên vùng đồi cát Auyan Tepui cao 5,000 bộ, gần thượng nguồn con sông Rio Carrao, để hoàn thành bộ sách 6 cuốn về Hoa Lan của Venezuela. Cuốn sách của Dunsterville cho chúng ta thấy ý niệm rằng vào năm 1963, lan đã mê hoặc con người văn minh ra sao.

Năm ngày đi bộ cùng với đám thổ dân khuân vác đồ đạc xuyên qua lũ muỗi mòng, bọ rệp ở dưới chân đồi và sau 2 ngày leo chèo mới lên tới khu rừng thưa, họ vội vã tìm chỗ cắm lều, kiếm nguồn nước uống trong đám lan *Sobralia infundibuligera*, *Elleanthus norae* hay cây *Pinelia alticola* nhỏ bé. Có một lúc, Nora bị hụt chân và rơi xuống đáy một cái hố hôi thối, nhưng đã được cứu thoát từ một hốc đá hẹp nhìn xuống vực thẳm. Rồi trong một đêm thôi, một phần đám lan quý bị bọn kiến rừng kéo đến ăn hết sạch lá. Cho đến cuối cuộc hành trình, Nora hãy còn bị ám ảnh về chuyện phải tắm trong chiếc hố đầy phân tươi của con Tapir.



Trong cuộc hành trình đến núi lửa, khi tìm thấy cây *Paphiopedilum sanderianum*, tôi đã xúc động như có luồng điện giật, nhưng tôi khó lòng hiểu nổi tại sao tiến sĩ Phyllis Nibbler lại có thể bị con tê giác húc phải trong khi say sưa một đoá hoa, hay là chuyện Felix Saez bay đi, bay về để lấy mẫu nước. Rồi chuyện gì đã khiến cho Nora Dunsterville phải gánh chịu để tìm kiếm hoa lan? Tiền bạc không phải là lý do họ theo đuổi chuyện này. Càng nói chuyện

với nhiều người, tôi lại càng thấy hoa lan đã làm cho con người mê mết.

Thương vụ bán buôn và bán lẻ hoa lan trên toàn thế giới khoảng 9 tỷ mỗi năm. Thái Lan mỗi năm xuất cảng chừng \$250 triệu. Một nhà trồng lan thương mại ở Hoa Kỳ có thể kiếm \$15 triệu/một năm và có khoảng 400,000 người chơi lan tài tử, mỗi người tốn khoảng \$500. Năm 1997 có 200 người bán ra khoảng 8.5 triệu cây lan, trị giá \$64 triệu.

Floricultura, vườn lan vĩ đại ở gần Amsterdam (Hà Lan) mỗi năm sản xuất ra khoảng 18 triệu cây lan, những xe chở hoa đậu kín mít bãi đậu xe mỗi ngày 10 tiếng, 6 ngày mỗi tuần. Theo bản kê của bộ Canh Nông Hoa Kỳ, hoa lan là một thị trường có nhiều triển vọng.

Nhiều người lầm tưởng rằng lan chỉ mọc ở miền nhiệt đới, nhưng thực ra họ nhà lan có mặt ở khắp nơi. Hoa lan đã có từ triệu năm trước và thích hợp với nhiều khí hậu khác nhau. Lan mọc trên mặt đá hay là thạch lan, mọc ở trên cây hay là phong lan và mọc ở dưới đất hay là địa lan.

Lan là một trong số loài có nhiều hoa nhất, với khoảng 25,000 giống nguyên thủy và 100,000 cây đã được lai giống. Đặc điểm của hoa lan là 5 cánh với một chiếc lưỡi có nhị đực và nhị cái cùng chung trong một trụ phấn. Lan gồm những cây nhỏ phải nhìn qua kính hiển vi như cây *Platyslle ornata* của Venezuela (một bó hoa này chỉ nhỏ bằng đầu chiếc kim gút) cho tới cây *Grammatophyllum speciosum* có thể nặng tới nửa tấn và vòng tròn của khóm cây này có thể tới 40 bộ (12 thước). Khóm lan khổng lồ này thường mọc ở trên thân cây miền nhiệt đới. Một trong những người đi tìm lan đã bị trọng thương khi tìm cách tách bụi lan ra khỏi thân cây.



Hoa lan cũng lôi cuốn những người trồng lan cũng như các nhà khoa học. Những thảo mộc gia đã chuyên chú tìm tòi để biết xem lan đã dùng cách nào để dụ dỗ côn trùng đến và giao phối. Một số hoa lan có hình dáng như con bướm, con ong và tạo nên một môi kỳ duyên giữa lan và côn trùng. Tại Madagascar, Phi Châu, cây *Angraecum sesquipedale* (thường được gọi là Star of Bethlehem “Ngôi sao của Bethlehem”) chỉ có thể thụ phấn khi một con bướm đêm có chiếc vòi thực dài để hút mật trong chiếc cuống hoa.

Phần hoa đực của cây *Catasetum denticulatum* của Nam Mỹ được thụ phấn khi con ong đậu trên lưỡi hoa, phần hoa có cánh bay ra dính trên lưng con ong và khi bay đến một bông hoa khác nó đã hoàn thành việc thụ phấn này.



[Pinterest.com](https://www.pinterest.com)

Chuyện thụ phấn tôi thích thú nhất là cây *Drakaea livida*, cây lan lưỡi búa của miền Tây nước Úc. Bông hoa tiết ra một mùi giống như con tò vò mái khi động đực đã tiết ra để lôi cuốn con đực đến. Khi con đực đậu trên chiếc lưỡi hoa đầy lông, nó cọ cái bụng xuống như là để giao phối. Việc cọ sát này rung động lưỡi hoa và thụ phấn làm cho phần hoa dính vào con tò vò và chuyển sang hoa khác.



[Pinterest.com](#)

Nhưng côn trùng dù có bị mùi hoa hay phần hoa quyến rũ, nó cũng bay đi dễ dàng. Nhưng con người khi đã bị hoa lan mê hoặc, khó lòng thoát khỏi. Người ta thường bị hình dáng, hương thơm của hoa lan quyến rũ. Khi mang về, họ phải tìm chỗ để, tưới nước, bón phân và trông nom cây lan nhiều năm trời. Những người này thường phải đậu xe ngoài đường vì nhà để xe chật chứa đầy những vật dụng trồng cây như: vỏ cây, rêu, chậu, thuốc diệt trùng v.v...

Với cả ngàn cây lan để nghiên cứu, lai giống, cấy mô hay thụ phấn cho nên chúng ta không khỏi ngạc nhiên khi người ta đã bỏ ra biết

bao nhiêu tiền bạc và thì giờ để thỏa mãn đam mê của con người về loài hoa kỳ lạ này. Quyền hành, danh vọng và lợi nhuận là những lý do thông thường nhất để người ta dính líu tới hoa lan. Có một điều là những người chơi lan, ai ai cũng muốn có một bông hoa hiếm quý, hay một cây lan vừa mới được lai giống. Hội Hoa Lan Hoa Kỳ có khoảng 30,000 hội viên và số người yêu chuộng hoa lan trên thế giới lên tới khoảng 4-5 triệu người. Những người này cùng chung nhau một thú đam mê trồng những chậu lan trên cửa sổ hoặc trên bàn ăn.

Chuyện mê lan khởi đầu từ nước Trung Hoa cổ kính. Theo truyền thuyết, năm 2800 trước công nguyên, đời vua Thần Nông “Shen Nung”, cây *Bletilla hyacinthiana* đã được ghi tên trong cuốn *Sheng Nun Pen Ts'ao Ching*. Nhà triết học Khổng Phu Tử đã gọi lan là “vương giả chi lan” và học giả Kin-sho đã viết cuốn *Orchid Book* kể tên các cây lan kiếm (*Cymbidium*) ghi rõ nơi mọc, và cách trồng ra sao. Những cây lan có hương thơm đã được lan truyền tới Nhật, và vào đầu thế kỷ thứ 17, những người trong hoàng phái ưa thích quần áo có ướp mùi thơm của cây *Dendrobium moniliforme*. Những hiệp sĩ đạo Samurai sau khi chặt tay chân của đối thủ, nếu không uống trà hay đọc thơ thì lại trồng cây *Neofinetia falcata*. Các thương gia giàu có hay nhân vật thượng lưu ưa trồng những cây lan kiếm có hương thơm hay có lá sọc.



[Soaibn2 blogpot.com](#)

Khi chủ nghĩa thực dân bành trướng khắp Âu Châu, việc tìm lan cũng như cây cỏ được phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới. Đầu thế kỷ thứ 16, trái cây *Vanilla planifolia* phơi khô được gửi từ Mexico về Tây Ban Nha để làm nước hoa và hương liệu cho Chocolate. Công ty Dutch East India sưu tầm hoa lan khắp nơi từ Ấn Độ, Nhật Bản, Java cho đến các nhà truyền giáo, nhà buôn, thuyền trưởng như: William Bligh, James Cook, Francis Drake. Vào giữa thế kỷ thứ 19, một số lớn rễ lan xuất cảng từ Thổ Nhĩ Kỳ sang Anh quốc làm một thức uống nóng tên “Saloop” mở đầu cho việc uống cà phê cho giới thợ thuyền.



[Anarnewshealth.ca](http://Anarnewshealth.ca)



Trong số hoa lan được trồng đầu tiên ở Âu Châu đó là cây *Cypripedium acaule* mọc ở bắc Mỹ đã được các thương gia hay các chức quyền gửi về Anh quốc. Mãi cho đến năm 1818, cơn sốt hoa lan bùng lên, quận công William Swainson, một nhà săn lùng cây cỏ làm việc tại Peru, gửi về một số cây không đáng giá để lót vào thùng đựng những cây hiếm quý. Tại Anh Quốc, William Cattley, một người ưa chuộng cây cối nhiệt đới, lấy mấy cây bỏ đi để trồng thử. Cuối năm 1818, những cây xấu xí này nở ra những bông to và đẹp làm cho phong trào trồng lan ở Anh Quốc bị

đảo ngược, và sau này John Lindley, người cha của hệ thống phân biệt hoa lan, đặt tên cho những cây đó là *Cattleya*. Sau khi tìm ra cây lan này, thú vui tìm kiếm lan lạ của vùng nhiệt đới lan tràn khắp Anh quốc.

Năm 1826, William Spencer Cavendish, quận công Devonshire đời thứ 6, để ý đến cây *Oncidium papilio*, đã mượn Joseph Paxton dựng một chiếc nhà kính dài 300 bộ (90 thước), rộng 150 bộ (45 thước) và cao 35 bộ (10 thước). Với ngôi nhà kính đồ sộ này, quận công Devonshire đã phải bỏ ra một số tiền rất lớn để có những cây lan hiếm quý và theo đuổi thú vui cuồng nhiệt đã chiếm ngự đời sống của ông.

Không bao lâu các vườn lan thương mại và các chuyên gia săn lùng hoa lan đua nhau đi khắp nơi trên thế giới để tìm kiếm những cây lan lạ. Vào thời gian này các viện thảo mộc, những nhà sưu tập và các vườn lan đều phải nương tựa vào nhau, họ trao đổi cây lan, cách thức nuôi trồng, để chinh đốn nhà kính và truyền bá phương pháp trồng lan. Những cuộc bán đấu giá và thương vụ hoa lan đã mang lại nhiều lợi tức cho các vườn lan như: Hugh Low Company, Royal Exotic Nursery của Harry Veitch (nơi cây lan *Calanthe Dominyi* đầu tiên được lai giống vào năm 1856),

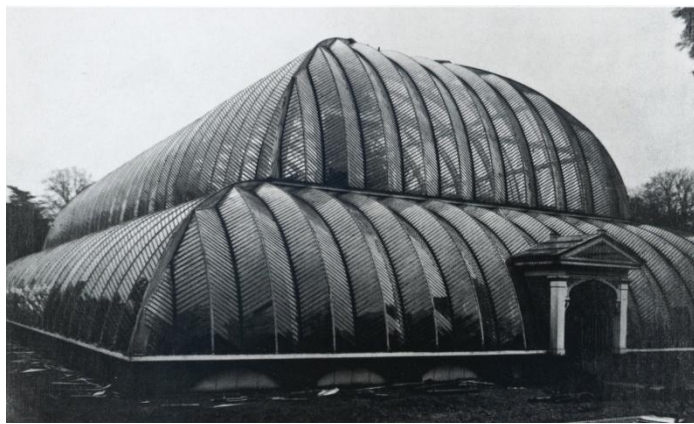


và St. Albans nursery của Frederic Conrad Sander có tới gần 40 nhân viên chuyên săn lùng hoa lan. Việc đua tranh tìm kiếm những cây lan hiếm lạ thực là dữ dội đến nỗi nhiều địa điểm đã bị dọn sạch sẽ để dấu kín vết tích.

Còn những người tìm lan tài tử chẳng bao giờ được đền bù xứng đáng với những cây còn chưa được khoa học biết đến. Nhiều người đã tử nạn trong khi tìm kiếm hoa lan nhưng trong báo cáo chỉ nói là bị: Chết đuối, bị bắn, bị đâm, bị rắn cắn, bị thú vật dẫm chết, hay là bị chặt đầu thay vì nguyên nhân chính là đi tìm hoa lan.

Vào thế kỷ thứ 19, các vườn lan lớn ở Âu Châu đã thu mua một số lan rừng khổng lồ. Nhưng phần đông đã bị chết trong khi vận chuyển, những cây còn lại cũng chết dần, chết mòn vì nhà vườn thiếu sự hiểu biết về môi trường sinh sống, chưa biết cách để nuôi trồng hay phương thức nhân giống hàng loạt để có giá cả thấp hơn. Rất nhiều khách mua lan cũng không biết cách nuôi lan, kiểm soát bệnh tật liên quan đến: độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng và thoáng gió. Cho đến bây giờ nhiều người hầy còn chưa biết rõ nguyên nhân gây ra cái chết của cây lan và vẫn tiếp tục bóc những cây lan quý ra khỏi môi trường sinh sống.

Việc nuôi trồng cỡ lớn này làm cho giá cả lên cao nhưng bị cơn sốt hoa lan đã bị xẹp đi kể từ Đế nhất Thế Chiến. Vườn lan của bá tước Devonshire phải nỗ mìn phá bỏ vì không chịu nổi chi phí quá tốn kém, nhiều vườn lan tại Âu Châu nhất là Anh Quốc phải sống chật vật.



Sau đó thị trường hoa lan giống như ngọn lửa đã tàn lụi lại bùng cháy, nhờ vào các khoa học gia, các nhà trồng lan và những người tìm kiếm lan hiếm quý. Với phương pháp nhân giống hàng loạt, lai tạo ra nhiều cây mới lạ, giới trung lưu lại ưa thích những cây trồng trong nhà cho nên vào khoảng 1960 thú chơi lan đã được lan truyền rộng rãi. Nhờ vào kỹ thuật cây mô, những cây lan

Cymbidium, Cattleya và Phalaenopsis lai giống mới mẻ, hoa đẹp, lâu bền, giá lại rẻ, sách vở chỉ dẫn rõ ràng cách trồng lan ở sau vườn hay trên bàn ăn, hoa lan không còn là chuyện khó khăn nữa. Người ta chỉ cần mua một cây có hoa với giá rẻ như bèo sau đó vất đi không chút tiếc thương khi hoa đã tàn.

Thị trường hoa lan thế giới chuyển từ săn lùng các cây hiếm quý sang việc sản xuất hàng loạt những cây lai giống, nhưng từ năm 1980 thế giới hoa lan lại cảm thấy một luồng gió nóng bởi một vài nhân vật tạo ra. Những người này không phải là những nhà trồng lan mà cũng chẳng phải là người mua lan hay nhà sưu tập hoa lan. Họ chỉ là người đại diện cho những Viện khảo cứu hay Vườn thảo mộc có danh tiếng, có quyền thế được phép tìm kiếm những cây lan hiếm quý. Nhóm người này bao gồm một số thảo mộc gia, luật gia, thông tin viên ở Âu Châu. Họ cho

rằng chuyện săn lùng giống như ở thế kỷ thứ 19 sẽ tiếp diễn lại, có thể làm cho một số cây lan sẽ bị tuyệt giống. Vào cuối năm 1980, với danh nghĩa là bảo vệ môi trường, họ đặt ra những luật lệ để kiểm soát tại các biên giới quốc tế, nhưng việc làm “*ngu xuẩn*” này chỉ làm gia tăng sự ham muốn cây lan lạ, làm cho giá cả tăng vọt lên cao và lại càng dẫn tới việc ào ạt vơ vét lan rừng hiếm quý.

Việc này lại tạo ra một nhóm gọi là: Cảnh Sát Hoa Lan. Năm 1990, lần đầu tôi được biết đến danh từ này do một luật sư ở Chicago. Ông ta điện thoại cho biết rằng tôi có một số tài liệu liên quan đến đường giầy buôn bán và có thể bị Cảnh Sát Hoa lan nghi ngờ.

*“Cảnh Sát Hoa lan ư? Ông có đang nói rờn hay sao?”*

Ông ta trả lời:

*“Nếu họ có quyền bố ráp các vườn lan, ai có thể biết rằng họ sẽ làm những chuyện gì? Khi họ biết rằng ông có chứng cứ là thường xuyên liên lạc với giới hoa lan quốc tế?”*

*“Nếu họ nghi ngờ có chuyện mờ ám, tôi cũng muốn nói chuyện với họ.”*

*“Đừng lo! Nếu ông có tài liệu, họ sẽ tìm đến ngay!”*

Giây phút này, tôi cảm thấy có thói quen sao chép lại các hồ sơ trong máy vi tính vào những chiếc đĩa cát giấu ở phía sau các hộp ngũ cốc trên tủ bếp. Mỗi khi nghe có tiếng lạ trong điện thoại lại nghĩ rằng đang bị thu âm. Từ nay, người giao nước uống không còn được phép bước vào trong nhà và gửi điện thư không còn là tốt cho chuyện riêng tư nữa. Những người sửa máy lạnh với chiếc xe Van không mang tên hãng và sự nghi ngờ của tôi lại càng nghiêm trọng hơn, khiến tôi phải từ bỏ thói quen nói chuyện với những người giảng đạo Jehovah’s Witnesses ở ngoài cửa trước.

Bolsa 4-2017

**HLVN**